

Số: /2023/NQ-HĐND

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 3 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ học phí năm học 2022-2023 đối với trẻ em mầm non,  
học sinh phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn  
tỉnh Đồng Tháp**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP  
KHÓA X - KỲ HỌP ĐỢT XUẤT LÀN THỨ TƯ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và  
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy  
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Xét Tờ trình số 21/TTr-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân  
dân Tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ học phí đối với các cơ sở  
giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập  
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm học 2022-2023; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn  
hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng  
nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ học phí chênh lệch tăng thêm của năm học 2022-2023 so với mức thu học phí năm học 2021-2022 đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo tinh thần Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023.

**2. Đối tượng áp dụng**

a) Trẻ em và học sinh đang theo học tại các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

b) Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Mức hỗ trợ học phí năm học 2022-2023 đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:**

*Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng*

Stt	Cấp học	Năm học 2022-2023	
		Nông thôn (xã)	Thành thị (phường, thị trấn)
1	Trẻ em mầm non	15.000	80.000
2	Học sinh trung học cơ sở	15.000	85.000
3	Học sinh trung học phổ thông		
a	Học sinh các lớp phổ thông học theo chương trình đại trà	60.000	70.000
b	Học sinh các lớp phổ thông học theo chương trình chuyên	10.000	60.000
4	Học sinh Trung tâm giáo dục thường xuyên	Áp dụng mức hỗ trợ tương đương với mức hỗ trợ học sinh các cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn	

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân Tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp Khoá X, Kỳ họp đột xuất lần thứ tư thông qua ngày 31 tháng 3 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 10 tháng 4 năm 2023./.

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, GD&ĐT, LĐ-TB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- TT.TU, UBND, UBMTTQVN Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH Tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH Tỉnh;
- TT.HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công báo Tỉnh, Công Thông tin điện tử Tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND.

**CHỦ TỊCH**

**Phan Văn Thắng**